ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BA VINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 258 /KH-UBND	*Ba Vinh, ngày 05 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Cam kết tham gia Chương trình Kế hoạch hóa gia đình toàn cầu đến năm 2030 (FP2030) trên địa bàn xã Ba Vinh

Thực hiện Kế hoạch số 411/KH-UBND ngày 02/11/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về thực hiện Cam kết tham gia Chương trình kế hoạch hóa gia đình toàn cầu đến năm 2030 (FP2030) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, UBND xã ban hành Kế hoạch như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bảo đảm cung cấp đầy đủ, đa dạng, kịp thời, an toàn, thuận tiện, công bằng và có chất lượng các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, đáp ứng nhu cầu của người dân; giảm tình trạng mang thai ngoài ý muốn, nhất là ở vị thành niên, thanh niên; góp phần nâng cao sức khỏe sinh sản và chất lượng dân số trên địa bàn xã đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- 100% phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có nhu cầu được tiếp cận thuận tiện với thông tin, tư vấn và các biện pháp tránh thai hiện đại.

- Phấn đấu giảm tình trạng mang thai ngoài ý muốn ở vị thành niên, thanh niên; tăng cường giáo dục sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục phù hợp với từng nhóm tuổi.

- 100% cơ sở y tế trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý thực hiện cung cấp hoặc kết nối, chuyển gửi người dân đến dịch vụ kế hoạch hóa gia đình theo chức năng, phạm vi chuyên môn được phép.

- 100% cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn được hướng dẫn, cập nhật kiến thức về truyền thông, tư vấn và cung cấp các biện pháp tránh thai phi lâm sàng theo quy định.

- Trên 95% thôn thường xuyên tổ chức hoặc lồng ghép hoạt động tuyên truyền, vận động người dân thực hiện kế hoạch hóa gia đình, sử dụng biện pháp tránh thai an toàn và phòng tránh mang thai ngoài ý muốn.

- 100% trường hợp có nhu cầu tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản được hướng dẫn tiếp cận dịch vụ phù hợp, bảo đảm bí mật thông tin cá nhân theo quy định.

3. Phạm vi, đối tượng và thời gian thực hiện

- Phạm vi: Trên địa bàn toàn xã.

- Đối tượng thụ hưởng: Nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ; trong đó chú trọng vị thành niên, thanh niên.

- Đối tượng tác động: Người dân; các ban, ngành, đoàn thể; cán bộ y tế, dân số; các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 đến năm 2030.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp thực hiện

- Tổ chức quán triệt, triển khai các chủ trương, chính sách, văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh về dân số, sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình; trọng tâm là nội dung Cam kết FP2030.

- Đưa các mục tiêu, nhiệm vụ về kế hoạch hóa gia đình vào kế hoạch công tác dân số và phát triển hằng năm của xã.

- Tăng cường phối hợp giữa Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội và các thôn trong tổ chức thực hiện.

- Thường xuyên rà soát, đánh giá tình hình thực hiện, xác định những địa bàn, nhóm đối tượng còn khó khăn trong tiếp cận dịch vụ để có giải pháp hỗ trợ phù hợp.

2. Tăng cường khả năng tiếp cận các biện pháp tránh thai hiện đại

- Tổ chức tuyên truyền, tư vấn giúp người dân hiểu biết về các biện pháp tránh thai hiện đại như bao cao su, thuốc tránh thai, dụng cụ tử cung, thuốc tiêm tránh thai, que cấy tránh thai và các biện pháp phù hợp khác theo hướng dẫn chuyên môn.

- Hướng dẫn người dân lựa chọn biện pháp tránh thai phù hợp với tình trạng sức khỏe, điều kiện kinh tế và nguyện vọng cá nhân; bảo đảm tự nguyện, an toàn và có tư vấn chuyên môn.

- Phối hợp rà soát nhu cầu sử dụng phương tiện tránh thai của người dân, nhất là phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, người dân ở địa bàn khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số.

- Kịp thời hướng dẫn, kết nối người dân với các cơ sở y tế có đủ điều kiện để được tư vấn và thực hiện các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình lâm sàng.

- Tăng cường truyền thông về lợi ích của việc sử dụng biện pháp tránh thai an toàn, phòng tránh mang thai ngoài ý muốn và chăm sóc sức khỏe sinh sản.

3. Giảm tình trạng mang thai ngoài ý muốn ở vị thành niên, thanh niên

- Phối hợp với các trường học tổ chức tuyên truyền, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên; trang bị kiến thức về tình bạn, tình yêu, tình dục an toàn, phòng tránh xâm hại tình dục và mang thai ngoài ý muốn.

- Tổ chức các hoạt động tư vấn, truyền thông thân thiện, phù hợp với tâm lý, lứa tuổi; bảo đảm tôn trọng quyền riêng tư và bí mật thông tin của vị thành niên, thanh niên.

- Phát huy vai trò của gia đình, nhà trường, Đoàn Thanh niên và các tổ chức đoàn thể trong việc hướng dẫn, giáo dục con em về sức khỏe sinh sản.

- Tăng cường tư vấn cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ về kỹ năng trao đổi, định hướng và hỗ trợ con em trong giai đoạn vị thành niên.

- Hướng dẫn vị thành niên, thanh niên tiếp cận các cơ sở cung cấp dịch vụ sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình thân thiện, phù hợp quy định pháp luật và chuyên môn.

4. Nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình

- Rà soát năng lực cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình của Trạm Y tế xã; đề xuất bổ sung nhân lực, trang thiết bị và phương tiện cần thiết theo phân cấp và khả năng nguồn lực.

- Tăng cường đào tạo, tập huấn, cập nhật kiến thức, kỹ năng tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình cho đội ngũ cán bộ y tế, cộng tác viên dân số và nhân viên y tế thôn.

- Thực hiện tư vấn trước, trong và sau khi sử dụng biện pháp tránh thai; hướng dẫn phát hiện, xử trí hoặc chuyển tuyến kịp thời các trường hợp có dấu hiệu bất thường.

- Thực hiện nghiêm quy trình chuyên môn, bảo đảm an toàn người sử dụng dịch vụ, tôn trọng quyền lựa chọn và bảo mật thông tin cá nhân.

- Tăng cường phối hợp với các cơ sở y tế công lập, ngoài công lập đủ điều kiện để bảo đảm người dân được tiếp cận dịch vụ khi có nhu cầu.

5. Tăng cường cung cấp các biện pháp tránh thai phi lâm sàng tại cộng đồng

- Phát huy vai trò của cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn trong việc tuyên truyền, tư vấn, hướng dẫn người dân tiếp cận và sử dụng các biện pháp tránh thai phi lâm sàng theo quy định.

- Rà soát, cập nhật danh sách phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, các cặp vợ chồng có nhu cầu tư vấn, sử dụng phương tiện tránh thai để chủ động tiếp cận, hỗ trợ.

- Tổ chức truyền thông trực tiếp tại hộ gia đình, sinh hoạt nhóm, họp thôn và các hoạt động cộng đồng.

- Hướng dẫn người dân tiếp cận nguồn cung cấp phương tiện tránh thai bảo đảm chất lượng, có nguồn gốc rõ ràng và phù hợp với nhu cầu.

- Tăng cường giám sát việc quản lý, bảo quản, cấp phát và sử dụng phương tiện tránh thai theo hướng dẫn chuyên môn.

6. Đẩy mạnh truyền thông, vận động thay đổi hành vi

- Tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng Ngày Dân số Thế giới (11/7), Ngày Tránh thai Thế giới (26/9), Ngày Quốc tế trẻ em gái (11/10), Tháng hành động quốc gia về dân số và Ngày Dân số Việt Nam (26/12).

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, trang thông tin điện tử, mạng xã hội, pa-nô, áp-phích, tờ rơi, truyền thông trực tiếp và sinh hoạt cộng đồng.

- Tăng cường truyền thông bằng tiếng Hrê hoặc hình thức phù hợp với đồng bào dân tộc thiểu số khi cần thiết.

- Chú trọng tuyên truyền cho nam giới về trách nhiệm chia sẻ trong chăm sóc sức khỏe sinh sản, lựa chọn và sử dụng biện pháp tránh thai.

- Lồng ghép nội dung kế hoạch hóa gia đình trong các cuộc họp thôn, sinh hoạt của Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên và các tổ chức đoàn thể.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán hằng năm của địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và theo phân cấp ngân sách hiện hành; từ nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035 được giao và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan tham mưu UBND xã theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn và kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế xã và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu triển khai các nhiệm vụ về dân số, sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn.

- Tham mưu lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ FP2030 vào kế hoạch công tác dân số và phát triển hằng năm của xã.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan cấp trên theo quy định.

2. Trạm Y tế xã

- Là đơn vị chuyên môn trực tiếp triển khai các hoạt động về sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chủ động xây dựng nội dung truyền thông, tư vấn và hướng dẫn người dân lựa chọn các biện pháp tránh thai phù hợp.

- Rà soát nhu cầu sử dụng phương tiện tránh thai; quản lý, bảo quản và cung ứng phương tiện tránh thai theo hướng dẫn chuyên môn và phạm vi được giao.

- Phối hợp tập huấn, hướng dẫn chuyên môn cho cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn.

- Thực hiện thống kê, cập nhật số liệu, đánh giá kết quả và báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác kế hoạch hóa gia đình.

- Đề xuất nhu cầu về nhân lực, trang thiết bị, phương tiện và kinh phí phục vụ công tác chuyên môn.

3. Phòng Kinh tế

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã cân đối, tổng hợp, đề xuất bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo khả năng ngân sách và quy định hiện hành.

4. Các trường học trên địa bàn xã

- Phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên phù hợp với lứa tuổi học sinh.

- Lồng ghép nội dung phòng tránh mang thai ngoài ý muốn, phòng chống xâm hại tình dục và xây dựng lối sống lành mạnh trong các hoạt động giáo dục.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã tổ chức tư vấn, truyền thông và các hoạt động chăm sóc sức khỏe học sinh theo quy định.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt chính sách dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ xã tăng cường tuyên truyền, tư vấn cho phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, các cặp vợ chồng về chăm sóc sức khỏe sinh sản và sử dụng biện pháp tránh thai an toàn.

- Đoàn Thanh niên xã phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông, tư vấn sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho thanh niên, vị thành niên.

- Các tổ chức đoàn thể khác căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp triển khai thực hiện.

6. Các thôn trên địa bàn xã

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Kế hoạch đến Nhân dân; vận động người dân chủ động tìm hiểu, tiếp cận dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

- Phối hợp với cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn rà soát nhu cầu tư vấn, sử dụng phương tiện tránh thai của người dân.

- Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện về UBND xã *(qua Phòng Văn hóa - Xã hội)* để tổng hợp, giải quyết.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ 6 tháng, hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội).*

2. Trạm Y tế xã chịu trách nhiệm tổng hợp số liệu chuyên môn về công tác kế hoạch hóa gia đình, tình hình sử dụng phương tiện tránh thai, hoạt động tư vấn và cung cấp dịch vụ theo quy định.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan có thẩm quyền; đồng thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế.

4 Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND xã *(qua Phòng Văn hóa - Xã hội)* để xem xét, chỉ đạo giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Cam kết tham gia Chương trình Kế hoạch hóa gia đình toàn cầu đến năm 2030 (FP2030) trên địa bàn xã Ba Vinh. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế (b/c);
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQ Việt Nam xã;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Trạm Y tế xã;
- Các trường học trên địa bàn;
- Các thôn;
- Lưu: VT, VH-XH.(pvd).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ BA VINH T. QUẢNG NGÃI

Trần Thị Thanh Thúy